

Số: 70 /BC-STP

Đồng Nai, ngày 17 tháng 4 năm 2018

BÁO CÁO THẨM ĐỊNH

Dự thảo Quyết định ban hành Quy chế quản lý người nghiện ma túy không có nơi cư trú ổn định trong thời gian làm thủ tục áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

Kính gửi: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Đồng Nai

Sở Tư pháp nhận được Văn bản số 997/LĐTBOXH-PCTNXH ngày 03/4/2018 của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội đề nghị thẩm định dự thảo Quyết định quản lý người nghiện ma túy không có nơi cư trú ổn định trong thời gian làm thủ tục áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Thực hiện chức năng thẩm định dự thảo văn bản quy phạm pháp luật theo quy định tại Điều 130 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Sau khi nghiên cứu nội dung dự thảo và các văn bản pháp luật có liên quan, Sở Tư pháp có ý kiến như sau:

I. Hồ sơ thẩm định

Hồ sơ dự thảo gửi thẩm định bao gồm:

1. Dự thảo: Tờ trình, Quyết định, Quy chế;
2. Báo cáo tổng hợp tiếp thu ý kiến góp ý của các đơn vị (Văn bản số 124/BC-LĐTBOXH ngày 03/4/2018); bản sao văn bản góp ý của các đơn vị.

II. Nội dung thẩm định

1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng của dự thảo Quyết định

Dự thảo Quyết định xác định rõ phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng.

2. Tính hợp hiến, hợp pháp và thống nhất của dự thảo Quyết định với hệ thống pháp luật.

Theo quy định tại khoản 2 Điều 14 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ Quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (Nghị định số 221/2013/NĐ-CP) thì một trong những trình tự, thủ tục lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đó là giao cho tổ chức xã hội quản lý người không có nơi cư trú ổn định trong thời gian làm thủ tục, cụ thể:

“Tổ chức xã hội có trách nhiệm quản lý người bị đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời gian làm thủ tục thực hiện theo quy

định tại Điều 131 của Luật xử lý vi phạm hành chính và hỗ trợ điều trị cắt cơn nghiện theo quy định của Bộ Y tế”.

Để có cơ sở cho Tổ chức xã hội thực hiện hiệu quả việc quản lý người nghiện ma túy đang trong thời gian làm thủ tục. Đồng thời, đảm bảo được quyền và lợi ích hợp pháp của người nghiện. Căn cứ khoản 2 và khoản 3 Điều 28 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật Sở Lao động- Thương binh và Xã hội tham mưu UBND tỉnh quyết định nêu trên là phù hợp.

3. Về nội dung dự thảo Quy chế

a) Tại Điều 1

- Đề nghị cơ quan soạn thảo quy định khái quát hơn (tương tự như trích yếu quyết định) vì các nội dung dự thảo Quy chế chủ yếu tập trung vào trách nhiệm của cơ quan lập hồ sơ đưa người nghiện ma túy vào cơ sở (khu xã hội) và trách nhiệm của cơ sở tiếp nhận người nghiện ma túy không có nơi cư trú ổn định trong thời gian làm thủ tục áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

- Đối với cụm từ “Khu xã hội thuộc cơ sở Điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai. Trường hợp đây là Khu tiếp nhận người không có nơi cư trú ổn định thuộc Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai đóng tại xã Xuân Phú, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai theo quy định tại khoản 2 Điều 4 Quy chế phối hợp lập hồ sơ và tổ chức cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh Đồng Nai ban hành kèm theo Quyết định số 08/2016/QĐ-UBND ngày 04/02/2016 của UBND tỉnh thì đề nghị cơ quan soạn thảo quy định cụm từ viết tắt tại dự thảo là “Khu xã hội” để thống nhất với Quyết định số 08/2016/QĐ-UBND.

Đồng thời, tránh hiểu nhầm đối với cơ sở cai nghiện bắt buộc.

b) Tại khoản 2 Điều 5, đề nghị cơ quan soạn thảo quy định phù hợp hơn vì:

- Các cơ quan đến thẩm định hồ sơ không chỉ ở các huyện, thành phố mà còn có thị xã Long Khánh (cấp huyện).

- Theo quy định tại khoản 3 Điều 4 Quyết định số 08/2016/QĐ-UBND thì Cơ quan Công an lập hồ sơ gồm: Công an xã, phường, thị trấn (Công an cấp xã); Công an huyện, thị xã, thành phố (Công an cấp huyện); lực lượng cảnh sát điều tra tội phạm Công an tỉnh.

c) Tại Điều 8

- Đối với hồ sơ đưa người nghiện vào cơ sở (Khu xã hội), đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát thực hiện viện dẫn theo quy định của Trung ương.

- Tại khoản 2, đề nghị cơ quan soạn thảo quy định viện dẫn chính xác hơn vì khoản 1 Điều 10 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP quy định thẩm quyền xác định người nghiện ma túy đã được sửa đổi bởi khoản 3 Điều 1 Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ.

- Tại khoản 8 đoạn “các tài liệu vi phạm pháp luật” để phù hợp hơn, đề nghị bỏ cụm từ “vi phạm”.

d) Tại khoản 1 Điều 17, đoạn “Trong trường hợp cần thiết thì trung cầu giám định pháp y”. Tuy nhiên, theo quy định tại Điều 206 Bộ Luật tố tụng hình sự 2015 còn quy định các trường hợp bắt buộc phải trung cầu giám định. Do đó, đề nghị cơ quan soạn thảo điều chỉnh quy định phù hợp hơn.

đ) Tại Điều 18

- Tại điểm c khoản 1, đối với nội dung thực hiện đưa người nghiện ma túy vào cơ sở cai nghiện không chỉ thực hiện đúng các quy định được cơ quan soạn thảo liệt kê tại dự thảo mà còn các văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương được sửa đổi, bổ sung và hướng dẫn thi hành. Do đó, đề phù hợp hơn đề nghị sửa như sau: “Chỉ đạo, hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ cho Phòng Lao động – Thương binh và Xã Hội cấp huyện trong công tác tham mưu UBND cấp huyện thực hiện việc đưa người nghiện ma túy vào cơ sở cai nghiện theo đúng quy định pháp luật”.

- Tại khoản 4, đề nghị cơ quan soạn thảo cân nhắc thêm quy định trách nhiệm của Sở Nội vụ tham mưu UBND tỉnh về tổ chức, bộ máy, nhân sự của cơ sở (khu xã hội) và cơ sở cai nghiện bắt buộc. Trường hợp chưa có hướng dẫn cụ thể của Bộ Nội vụ, Bộ lao động – Thương binh và xã hội thì đề nghị không quy định nội dung này vì đối với thẩm quyền quy định tổ chức và hoạt động của các cơ sở này còn phụ thuộc vào loại hình hoạt động và trách nhiệm quản lý nhà nước của cơ quan có thẩm quyền trực tiếp đối với các cơ sở. Đồng thời theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 41 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP quy định trách nhiệm của UBND tỉnh “*Xây dựng và thực hiện Đề án thành lập, tổ chức lại, giải thể các cơ sở cai nghiện bắt buộc phù hợp với nhu cầu cai nghiện và quy hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt*”.

- Tại khoản 5, trách nhiệm của Sở Tài chính đối với việc tham mưu UBND tỉnh quy định nội dung chi, mức chi cho công tác lập hồ sơ đưa người nghiện ma túy không có nơi cư trú ổn định vào cơ sở (khu xã hội) đề nghị cân nhắc thêm các quy định của Trung ương có giao địa phương quy định nội dung chi, mức chi này không hay thực hiện theo quy định hiện hành: chỉ cho công tác lập hồ sơ đưa người nghiện ma túy không có nơi cư trú ổn định vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (Thông tư 117/2017/TT-BTC).

4. Về ngôn ngữ, kỹ thuật trình bày

4.1 Đối với dự thảo Quyết định

a) Tại phần căn cứ ban hành, đề nghị trình bày xuống dòng sau mỗi căn cứ ban hành (thứ tự số 14). Đồng thời, rà soát lại các căn cứ ban hành, nên trình bày các căn cứ điều chỉnh trực tiếp đến nội dung dự thảo.

b) Thực hiện đánh số trang văn bản theo quy định của Điều 76 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP.

4.2. Đối với dự thảo Quy chế

a) Đối với các cụm từ “tòa án nhân dân các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa” đề nghị quy định cụm từ viết tắt là “tòa án nhân dân cấp huyện” và rà soát sử dụng thống nhất cụm từ viết tắt tại dự thảo.

Trong tự đối với cụm từ “UBND các xã, phường, thị trấn” quy định viết tắt là “UBND cấp xã” và sử dụng thống nhất cụm từ viết tắt.

b) Tại điểm b khoản 3 Điều 7, đối với cụm từ “văn bản hủy Quyết định” để phù hợp hơn đề nghị sửa cụm từ “văn bản” thành “quyết định”

c) Tại Điều 13, để phù hợp hơn đề nghị bổ sung tiêu đề như sau:

“Điều 13. Thủ tục tiếp nhận”

d) Tại Điều 14

- Tại văn bản quy phạm pháp luật không sử dụng dấu 3 chấm (...) để liệt kê gây khó hiểu và áp dụng không thống nhất.

- Để phù hợp hơn đề nghị trình bày tiêu đề các khoản như sau:

“1. Phân loại

...(lưu ý tại khoản này còn trình bày 2 điểm “d”)

2. Tổ chức chữa bệnh, điều trị

....”

đ) Thực hiện đánh số trang văn bản theo quy định của Điều 76 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP.

5. Về dự thảo Tờ trình

a) Tại phần trích yếu để phù hợp hơn đề nghị trình bày như sau:

TỜ TRÌNH

Dự thảo Quyết định ban hành Quy chế quản lý người nghiện ma túy không có nơi cư trú ổn định trong thời gian làm thủ tục áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

b) Tại mục I – Sự cần thiết ban hành, đề nghị cơ quan soạn thảo trình bày cụ thể hơn về thực tế quản lý nhà nước đối với nội dung này, thực trạng hoạt động của các cơ sở cai nghiện khi chờ hoàn tất các thủ tục hồ sơ chuyển qua tòa án xem xét. Đồng thời, để phù hợp hơn cơ quan soạn thảo trình bày đoạn “ngày 04/02/2016...không nơi cư trú ổn định” của phần mở đầu tại mục I dự thảo Tờ trình.

c) Tại mục III, đề nghị bổ sung việc lấy ý kiến trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh. Đồng thời, sau khi có báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp, đề nghị bổ sung số văn bản thẩm định để hoàn chỉnh Tờ trình.

d) Tại Mục V, đối với những vấn đề còn vướng mắc, không thống nhất giữa các đơn vị góp ý, thẩm định mà cơ quan soạn thảo cần xin ý kiến. Trường hợp không có thì đề nghị bỏ nội dung này.

6. Về báo cáo tổng hợp ý kiến góp ý số 124/BC-LĐTBXH, qua rà soát nội dung góp ý được tổng hợp và đối chiếu dự thảo Quy chế, một số nội dung góp ý của các đơn vị như Sở Kế hoạch và Đầu tư, phòng Lao động – Thương binh và Xã hội, cơ quan soạn thảo không tiếp thu và không có giải trình cụ thể. Tuy nhiên, kết luận tại báo cáo cơ quan soạn thảo trình bày “Sở Lao động – Thương binh và Xã hội đã tiếp thu ý kiến góp ý và chỉnh sửa, hoàn chỉnh dự thảo”. Do đó, đề nghị cơ quan soạn thảo bổ sung giải trình những nội dung không được tiếp thu của các đơn vị góp ý (Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến của các cơ quan, đơn vị).

III. Kết luận

Trên cơ sở ý kiến thẩm định từng nội dung trên, Sở Tư pháp có ý kiến kết luận như sau:

Dự thảo Quyết định quản lý người nghiện ma túy không có nơi cư trú ổn định trong thời gian làm thủ tục áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đáp ứng đủ các nội dung theo quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, đủ điều kiện trình UBND tỉnh.

Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, chỉnh lý hoàn thiện dự thảo theo ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp trước khi trình UBND tỉnh. Đối với các ý kiến không tiếp thu phải được giải trình rõ lý do.

Trên đây là Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp đối với dự thảo Quyết định quản lý người nghiện ma túy không có nơi cư trú ổn định trong thời gian làm thủ tục áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đề nghị Sở Lao động - Thương binh và Xã hội nghiên cứu, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
 - Văn phòng UBND tỉnh;
 - Giám đốc Sở; các PGĐ Sở;
 - TTTĐT Sở;
 - Lưu: VT, XDKTVB.
- (Binh – TĐ2018)

GIÁM ĐỐC



Viên Hồng Tiến

